

Chương 19

Hương Ngự Xa Đưa

Ngày cốt Phật vào kinh, Từ Phùng Hàn từ canh tư đã dẫn một trăm cung nữ, một trăm hoạn quan ra ngoài thành mười dặm bái vọng. Đến giờ Mão, trời sáng dần, mới thấy khói hương bảng lảng đằng xa, tiếng nhạc Phật cùng tiếng tụng kinh vẳng đến, chính là đoàn rước cốt Phật tới qua vừa nghỉ ngơi chân chỉnh lại ở tòa tháp cuối cùng, hôm nay bắt đầu lên đường.

Đề rước cốt Phật, hoàng đế đã huy động đội nghi trượng đông đảo, cát gấm lụa làm phướn làm lọng, trên những đồ tế lễ đều dát vàng khảm ngọc trai mã não, tốn đến cả trăm học châu bảo. Dọc đường đội nghi trượng đi từ kinh đô Trường An đến tận chùa Pháp Môn hơn ba trăm dặm, ngựa xe nườm nượp ngày đêm. Dân chúng ở những thôn làng quanh đó đã hay tin từ trước, lúc này đều đi theo đội nghi trượng, sắp hàng hai bên đường, tay cầm đèn nến hương hoa nghênh đón, vừa nghe tiếng niệm Phật thì quỳ rạp xuống đất bái lạy, có người kích động đến mức khóc òa lên, đám ngựa thỉnh thoảng.

Cấm quân dẫn đường, cung nhân ca múa, gánh hát dân gian ồn ã náo nhiệt, tạo thành một đội ngũ dài đến mấy chục dặm. Trong tiếng huyền ảo vang trời dậy đất, cốt Phật được rước vào thành, dân chúng trong kinh ủa cả ra phố. Triều đình cũng dừng tất cả mọi việc ở các nha môn, các đại thần đổ xô ra, ngoài đường toàn người là người. Đại lộ Chu Tước rộng đến năm mươi trượng lộ nhô toàn đầu người, chỉ thấy một biển người nhấp nhô ngẩng lên rạp xuống quỳ lạy bên đường.

Giữa lúc nhốn nháo, thỉnh thoảng lại có người kích động cắt máu vẩy đất, đốt đầu thiêu tay. Cũng có kẻ cắt tay cúng dường, được các tín đồ xung quanh xông xáo kính phục, khiêng ra phía sau theo sau cốt Phật để được hưởng nhiều Phật quang chiếu rọi. Trong sự điên cuồng của dân chúng toàn thành, cốt Phật cuối cùng cũng đến cổng An Phúc cung Đại Minh.

Khó ngờ nhất là, người đứng ngoài cổng An Phúc đón cốt Phật, lại là Quý vương Lý Thư Bạch.

“Đó... đó chẳng phải là Quý vương bị ác quỷ nhập xác, rất sợ Phật quang ư?”

“Quý vương cũng dám đón cốt Phật? Hấn mà xứng à?”

“Sao bệ hạ lại bị kẻ gian che mắt, để hạng người thế này ra rước cốt Phật?”

Nhưng những nghi vấn này vừa đưa ra không lâu, đã bị tin đồn mới ngoài phố dập tắt: “Các vị chưa nghe nói chuyện mấy hôm trước à? Việc Quỳ vương mưu hại Ngạc vương còn ần tình khác!”

“Còn ần tình gì nữa? Ngạc vương chết trong tay Quỳ vương, chứng cứ rành rành, còn giả được ư?”

Nghe nói Ngạc vương mới bị ác quỷ nhập xác, rắp tâm mưu hại thánh thượng! Quỳ vương để bảo vệ xã tắc đã đấu tranh với Ngạc vương, mới bị Ngạc vương trước khi chết cắn ngược.”

“Theo người nói, lẽ nào Ngạc vương tự sát rồi đổ vấy cho Quỳ vương ư?”

“Chuyện khác không bàn, cứ xét riêng mấy năm nay, Quỳ vương vì giang sơn xã tắc đã dẹp yên bao nhiêu phản loạn, vào sinh ra tử bao nhiêu lần? Nghe đồn lần này Sa Đà xâm phạm, Tây Bắc nguy ngập, Quỳ vương lại sắp phải phụng mệnh đi lên phía Bắc rồi!”

“Ấy... ấy không được Quỳ vương bị ác quỷ nhập xác, lỡ sinh lòng khác thì sao?”

“Có bị quỷ nhập hay không, cứ xem hấn có bình an tiếp nhận được cốt Phật không, chẳng phải là biết rồi ư?”

Tiếng trống tiếng nhạc dậy trời, cát vàng rải đầy đất phủ lên trên là lớp thảm nhung dày dặn kéo dài đến tận cuối đường. Trong cung trải gấm đỏ đến tận cửa, Từ Phùng Hàn và Lý Kiến chủ trì việc nghênh đón cốt Phật cùng dẫn cốt Phật đến trước thảm gấm. Ở đó, Lý Thư Bạch đang đứng ngay giữa cửa cung.

Y vận áo tím, gương mặt hơi gầy sáng lên dưới bầu trời đầu xuân. Đứng dưới thềm ngọc, giẫm lên gấm lụa, thân hình cao lớn như cây ngọc đón gió. Phong tư ấy khiến bất cứ kẻ nào trông thấy đều phải gạt bỏ những ý nghĩ như quỷ hồn nhập xác.

Trước ánh mắt vạn người, Lý Thư Bạch bước lên ba bước, cầm lấy nén hương người bên cạnh đưa, cung kính vái lạy trước tháp xá lợi cực lớn chứa cốt Phật, sau đó nhận tịnh thủy, dùng cành liễu nhúng tịnh thủy vẩy đầy đất, đón cốt Phật vào cung.

Vừa vẩy nước xong, sương mù bảng lảng giăng khắp thành Trường An chợt bị gió xua tan, mây tạnh trời quang, ánh dương từ trên không chiếu xuống, rọi đúng vào người Lý Thư Bạch, ánh vàng xán lạn, rạng ngời chói mắt. Đường như vàng hào quang ấy đã xuyên thấu đất trời, khai mở nhân gian, chỉ để bao trùm lên y trong khoảnh khắc này.

Dân chúng toàn thành ngậy ra, ngay đội lễ nhạc và ca múa cũng quên cả biểu diễn, sau khi y vẫy xong chín lượt, mây lành trên trời liền khép lại, tựa hồ vàng hào quang vừa rồi chỉ là ảo giác.

“Là... là Phật quang, là thần tích đó!” Không biết kẻ nào run rẩy la lên câu đó, tức thì cả đám đông đều bị cuốn theo, ai nấy đều lầm bầm “Phật quang thần tích” rồi cung kính quỳ lạy Quỳ vương, ngay mấy người vừa rồi còn cãi vã không biết Quỳ vương có bị ác quỷ nhập xác hay không, tựa hồ cũng quên băng cả, rùng rùng nước mắt hòa cùng dòng người người mộ thần tích.

“Ta đã bảo mà, Quỳ vương đi được đến ngày hôm nay, phải nói là cực kỳ may mắn.”

Vương Tông Thực đứng trong cửa cung nhìn ra đám đông huyên náo đằng xa, hơi mấp máy môi, để mình Vương Uân phía sau nghe được đòi mình: “Màn kịch này vừa khổ dân vừa tôn của, lại chỉ mình Quỳ vương được lợi.”

Vương Uân gật đầu: “Tin đồn chúng ta gieo rắc ngoài phố mấy hôm nay còn thua xa ánh mặt trời vừa nãy.”

“Đó mới là chỗ nực cười của sự đời, không phải ư?” Khóe môi Vương Tông Thực cong lên thành một nụ cười lạnh nhạt lặng lẽ nhướng mắt nhìn về phía hoàng đế đứng trước điện.

Sắc mặt ngài ngự tái xanh, thái độ cực kỳ khó chịu, chẳng biết là vì cơn bệnh hay vì tia nắng vừa rồi.

Nhưng chỉ một thoáng sau, hoàng đế đã gạt chuyện đó sang một bên, bởi cốt Phật đã đến dưới thềm. Ngài ngự bước xuống nghênh đón nhưng lại lập cập tẹo cả chân, suýt nữa ngã nhào, may sao Vương hoàng hậu đi sau đỡ kịp.

Hoàng hậu khẽ thưa: “Bệ hạ cẩn thận.” Nhưng hoàng đế chẳng để ý gì đến hoàng hậu, chỉ bước từng bước về phía cốt Phật, kích động đến mức cả người run lên. Vương hoàng hậu vừa ra hiệu bảo hoạn quan đỡ lấy ngài ngự, vừa nhắc nhở ngài phải cung kính bái Phật.

Đế hậu dâng hương bái lạy, rước cốt Phật vào Phật đường mới sửa sang lại, trên cờ phướn nạm đầy trân châu, hoa trước bệ Phật làm bằng ngọc thạch đủ màu, kính vàng mỡ trầm, ngay bò đoàn cũng dùng chỉ vàng thêu đầy hoa sen ba mươi sáu cánh.

Xá lợi Phật phải đặt trong cung để hoàng đế đích thân thờ phụng ba ngày, các nha môn cũng nghỉ ba ngày. Triều thần sau khi bái lạy lữ lượt rời khỏi cung Đại Minh, trở về nhà.

Đọc đường rời khỏi cung Đại Minh, Lý Thu Bạch đã chạm mặt không ít quan viên, họ đều hành lễ với y, nhưng đa phần chân chừ không dám tiếp xúc quá thân mật. Y cũng chẳng để tâm, mãi tới khi ra khỏi cửa cung chuẩn bị lên xe ngựa, mới thấy có người gọi: “Vương gia.” Y ngoái lại nhìn, ra là Vương Uẩn, giờ phụ trách trị an trong cung. Hôm nay Vương Uẩn ăn mặc gọn gàng để rước cốt Phật, nhanh nhẹn xuống ngựa hành lễ với y.

Lý Thu Bạch cũng gật đầu chào hỏi: “Lâu ngày không gặp, vẫn khỏe chứ?”

“Nhờ ơn gia quan tâm, mọi sự ổn cả.” Vương Uẩn giao dây cương cho thị vệ bên cạnh, đến gần y chấp tay chào: “Chúc mừng vương gia rời khỏi Tông Chính Tự, quay lại triều đường.”

Lý Thu Bạch hờ hững cười đáp: “Ta cũng phải chúc mừng Uẩn Chi, nghe nói sắp đến ngày lành phải không?”

Vương Uẩn chẳng lấy làm lạ trước độ nhạy tin của Lý Thu Bạch, chỉ cười: “Vâng, xong việc rước cốt Phật là đến ngày thành thân rồi.”

“Bệ hạ định giữ cốt Phật lại trong cung thờ phụng ba ngày, vậy là ba ngày sau người sẽ lên đường về Thục?” Lý Thu Bạch thản nhiên hỏi tiếp.

Vương Uẩn gật đầu mỉm cười với y: “Vâng, tôi sẽ về Thục rước nàng trở lại kinh thành thân.”

Hàng mi Lý Thu Bạch run lên như bị kim đâm trúng, hơi thở cũng ngưng một nhịp.

Hít sâu một hơi, đang định lên tiếng, chợt nghe thấy tiếng kêu thê thiết. Một cánh chim lẻ bạn tình cờ bay ngang trời, lướt qua mái cung cong vút bay về phía xa rồi khuất bóng.

Y ngược nhìn theo cánh chim nọ, tiễn nó về phía cuối trời, ánh mắt đầy cô tịch. Hồi lâu, mới chậm rãi nói: “Dù sao cô ấy cũng từng là người bên cạnh ta, giờ sắp thành thân mà ta chẳng biết gì cả.” Thấy y như vậy, Vương Uẩn đành nén bất an trong lòng lại, chấp tay cười nói: “Vương gia tha tội! Từ Hà và tôi bận chuẩn bị hôn lễ, quên khuấy đi mất.” Lý Thu Bạch chấp tay sau lưng ngẩng đầu nhìn trời, im lặng.

Vương Uẩn vẫn mềm mỏng nói tiếp: “Hôm trước nàng vừa thử áo cưới, có vài chỗ cần phải sửa, có lẽ hôm nay đã đến bàn bạc với các thợ thêu thợ may rồi. Thấy nàng không hỏi nên tôi cũng chưa kịp báo nàng hay tin mừng của gia.”

Lý Thu Bạch không muốn nghe về việc chuẩn bị hôn lễ của Vương Uẩn và Hoàng Từ Hà, bèn giơ tay ngăn y lại: “Đã vậy để ta đến báo với cô ấy. Dù sao lúc ở Thục cô ấy từng cứu mạng ta, đôi bên cũng có thể coi là... thân thiết.”

Vương Uẩn sa sầm mặt, chấp tay thưa: “Đa tạ ý tốt của gia. Nhưng lúc trước ở Thục vương gia từng nói với ty chức, hy vọng có thể cho Tử Hà tự do. Giờ nàng đã lựa chọn, chúng tôi cũng đang bận rộn, gia việc gì phải khiến nàng bận lòng thêm?”

Ánh mắt Lý Thu Bạch dừng ở Vương Uẩn, ngừng một thoáng rồi lại rời đi: “Bản vương chỉ muốn trọn nghĩa người xưa, dù Uẩn Chi thấy không ổn, nhưng giữa ta và cô ấy có vài lời buộc phải nói rõ ràng với nhau.” Giọng điệu cố chấp đến gần như lạnh lùng, khiến Vương Uẩn nhất thời chẳng biết phải cự tuyệt ra sao.

“Ta từng hứa với cô ấy một chuyện, giờ vẫn chưa thực hiện được, nói thế nào cũng phải cho cô ấy một lời giải thích, phải không nào?” Dứt lời, y quay người lên xe, không buồn nhìn Vương Uẩn, ra hiệu khởi hành.

Thái độ khăng khăng bất chấp này khiến Vương Uẩn ngây ra giây lát mới định thần lại được. Thấy xe ngựa Lý Thu Bạch đã rời khỏi cửa cung, chạy thẳng về phía Đông, y sai bước đi về phía gã thị vệ đằng sau, giật lấy dây cương, tung mình lên ngựa, ra roi thúc ngựa chạy vụt đi, không buồn ném lại nửa câu.

Đám Ngự Lâm quân bị y bỏ lại ngỡ ngác nhìn nhau. Tiểu thị vệ bên cạnh y vội giục ngựa đuổi theo hốt hải gọi với: “Thưa thống lĩnh, bệ hạ có chỉ, lệnh cho thống lĩnh sắp xếp việc phòng vệ trong cung ba ngày nay, không được rời cung Đại Minh nửa bước!”

Vương Uẩn không hề ngoái lại, chỉ đáp: “Ta đi một lát sẽ về ngay!”

“Nhưng... nhưng đây là thánh chỉ, nếu bệ hạ đột ngột tìm thống lĩnh có việc thì...” Tiểu thị vệ cuống lên, vươn tay toan tóm lấy dây cương của y.

“Tránh ra!” Vương Uẩn không nói hai lời, vung roi quất vào tay áo gã. Tiểu thị vệ chỉ thấy tay đau rát, vội rút lại ngạc nhiên nhìn Vương Uẩn, không hiểu sao thượng cấp thường ngày độ lượng ôn hòa, lần này lại thành linh nổi nóng.

Nhưng bắt gặp vẻ nôn nóng và hoảng loạn của y, tiểu thị vệ đành ghì cương dừng ngựa, không dám hỏi thêm nữa, ngậy người nhìn theo bóng y thúc ngựa băng qua cổng ngoài cung, nhằm thẳng hướng Tây, nháy mắt đã biến mất sau lớp bụi mù.

Giữa trưa, phường Vĩnh Xương khá yên ả, khói bếp lò lững bay lên từ các nếp nhà, khiến mặt trời cũng nhuốm màu khói xanh. Vương Uẩn thúc ngựa từ ngõ phố đi ra, thấy xung quanh lặng phắc, có vài tiếng động khe khẽ xa xa như lọt qua khe cửa, nhưng đến tai y đã không còn nghe rõ được nữa.

Y xuống ngựa trước cửa nhà họ Vương, sai bước đi thẳng đến tiểu viện của Hoàng Tử Hà, thấy cửa phòng khép chặt, mai vàng trước cửa đang nở rộ, sắc vàng rực lên giữa khu nhà quanh quẽ, làm cả đất trời cũng sáng bừng theo.

Vương Uẩn hít một hơi thật sâu, thấy lồng ngực phập phồng dữ dội. Y chậm chậm đến trước cửa, giơ tay gõ nhẹ: “Tử Hà, có đó không?”

“Có, công tử đợi cho một lát.” Cô đáp khẽ.

Trái tim Vương Uẩn đang thót lên đến cổ, nghe thấy tiếng cô mới chịu trôi trở xuống. Y dựa vào cây cột ngoài hành lang ngắm mai vàng, khoe môi hé nụ cười.

Chẳng bao lâu, Hoàng Tử Hà mở cửa, bước tới bên y.

Y ngoái lại, thấy cô mặc áo khoác màu ngân hồng, để lộ cổ và tay áo đơn đỏ thắm bên trong, đậm nhạt đan xen rất đẹp, khiến y bất giác phải ngẩn ra ngẩn rồi cười khẽ: “Ta còn nhớ lần đầu trông thấy cô, cô cũng mặc áo màu ngân hồng.”

Hoàng Tử Hà định đính chính lần đầu tiên gặp nhau hình như mình mặc đồ hoạn quan, tới dạy Vương Nhược lễ nghi trong vương phủ mới phải. Nhưng chưa kịp nói ra miệng, cô sực nhớ lần đầu tiên y trông thấy cô, hẳn là năm cô mười bốn tuổi, tại cung Đại Minh. Ngạc vương từng kể năm ấy Vương hoàng hậu triệu kiến cô, Vương Uẩn đã kéo y lên tới xem mặt vị hôn thê, bấy giờ, quả thật cô mặc áo màu ngân hồng.

Nghĩ đến cảnh Vương Uẩn mười sáu tuổi kéo Ngạc vương lên tới nhìn mình, Hoàng Tử Hà vừa xúc động vừa cảm kích, se sẽ đáp: “Đúng rồi, đến giờ công tử vẫn nhớ ư.”

Vương Uẩn mỉm cười chăm chú nhìn cô, dịu giọng: “Đỏ thắm phối cùng ngân hồng, như ráng chiều chiếu rọi hoa mai, đẹp như thế... ta dĩ nhiên không quên được.”

Hoàng Tử Hà cúi đầu lảng đi: “Quần áo chung quy cứ phối cùng một tông màu là đẹp.”

“Đúng thế, đừng như Tử Tàn.” Nói đến đây, Vương Uẩn không nhịn được cười, “Nghe nói Chu phu nhân mắt kém, không nhìn rõ được những màu tối hoặc màu nhạt nên từ nhỏ đã thích cho con mặc đồ hoa hòe lòe loẹt. Giờ đã lớn các huynh trưởng nhà họ Chu đều từ chối để mẹ chọn đồ, chỉ riêng Tử Tàn vẫn vui vẻ mặc, hình như là quen phong cách đó rồi, dù tự phối cũng vẫn theo lối ấy.”

Hoàng Tử Hà lặng lẽ gật đầu, một ý nghĩ thoáng qua trong tâm trí, không sao xua đi được: tại sao lúc gieo mình từ gác Tường Loan xuống, Ngạc vương lại mặc một chiếc áo đơn màu đen dưới lớp áo gấm tía, khác hẳn các vị vương gia?

“Thực ra, lúc trước ta suy từ Tử Tần nên cũng hơi lo, nghe nói vị hôn thê giỏi phá án, cứ nghĩ không biết cô nương ngày ngày tiếp xúc với mấy thứ đó có phải hạng hồ cái hung hăng đáng sợ hay không, quyết phải nhìn tận mắt mới yên tâm được.”

Nghe tiếng y cười khẽ, Hoàng Tử Hà cũng mím môi cười. Nhưng thực lòng, cô chẳng hiểu mình đang cười gì nữa.

Nhìn cô mỉm cười, Vương Uẩn chợt thấy lồng ngực nóng rực lên, bất giác bước đến sau lưng, nhẹ nhàng ôm cô vào lòng, thì thâm bên tai: “Bấy giờ ta đi sau cô, băng qua hành lang nở đầy lẵng tiêu, vừa thấp thỏm vừa căng thẳng. Mãi tới khi cô đi đến cuối hành lang, hơi ngoái lại... Lần đầu tiên thấy cô, ta đã biết mình chẳng mong gì hơn nữa.”

Y siết nhẹ cô, cúi xuống áp má vào mái tóc tơ, hơi thở nóng rực phả vào màn tóc, khiến cô cứng cả người lại, vô thức giãy ra.

Song Vương Uẩn bình thường dịu dàng, lúc này lại ôm chặt lấy cô, không cho giãy giụa. Y nghiêng tai lắng nghe động tĩnh bên ngoài, song phía sau bức tường cao vẫn lặng phắc như tờ, cơ hồ không có âm thanh nào truyền đến cả.

Y nắm vai, xoay thân hình ngày thêm gầy võ trong tay lại, cúi đầu quan sát nét mặt cô. Gương mặt căng thẳng của cô cùng vẻ xót xa âm thầm xen lẫn bất an lộ ra trong mắt, cơ hồ đâm thấu trái tim y.

Song trái với mọi lần, y không hề buông cô ra, chỉ giơ tay siết nhẹ hai vai, ghé tai nói khẽ: “Tuy giữa chúng ta còn khúc mắc, nhưng rốt cuộc vẫn sẽ thành đôi lứa... Tử Hà, đời này ta đã thỏa nguyện, quyết không bao giờ phụ cô. Đổi lại, ta cũng mong cô đừng phụ lòng ta.” Giọng nói vốn dịu dàng, nay lại không kìm được run lên, như sợ hãi, lại như cầu khẩn.

Cô chỉ thấy lòng mình cũng run rẩy theo.

Bàn tay cô vẫn buông thõng bên người, bất giác nắm chặt lấy mép váy. Nắm rất chặt, run bần bật như lên cơn co giật, nhưng rốt cuộc vẫn không cách nào buông ra, không cách nào giơ lên ôm lấy người đang ôm mình được.

Cô đành nhắm nghiền mắt, mặc cho y ôm lấy mình.

Vương Uẩn vuốt ve mái tóc cô, để mặt cô dựa vào ngực mình. Y nhìn qua lớp lớp mai vàng, thấy mảnh sân phía trước vẫn yên tĩnh, không có gì lạ.

Lùa tay vào mái tóc buông xõa của cô, giữa làn tóc mềm mại ấm áp, chợt một thứ lạnh lạnh chạm vào ngón tay y. Là chiếc trâm bạc cài tóc giản dị, đầu trâm dùng ngọc chạm thành hoa văn cỏ lá cuốn, nhìn rất bình thường.

Y thấy vậy cũng không để tâm, chỉ cúi xuống vùi mặt vào mái tóc cô thơm ngát. Bàn tay từ từ trượt xuống, đôi cánh tay siết chặt, ép cô vào ngực mình.

Lúc rời đi, Vương Uẩn ngoái lại nhìn vào sân, thấy cô đứng dưới hành lang đưa mắt nhìn theo mình, cội mai trông từ xa chỉ thấy ánh vàng lấp lóa, ánh cả lên mình cô. Chìm giữa sắc vàng lộng lẫy, song Hoàng Tử Hà chỉ mỉm cười nhợt nhạt gượng gạo tiễn y.

Y lặng lẽ gật đầu với cô rồi quay người men theo hành lang mà đi.

Những con cá dọc hành lang vẫn vô tri vô giác lững lờ bơi trong bình lưu ly khảm vào tường. Nắng từ phía sau hắt lại, chảy dài trên mình chúng, những chiếc vảy vàng trắng đỏ xanh lấp lánh ánh sáng đẹp đẽ mà quý dị, lẫn tẩn trải suốt hành lang.

Vừa nhớ đến nụ cười cô nhợt nhạt ẩn sau bóng hoa, y vừa thần thờ băng qua từng đóm sáng lẫn tẩn nọ. Lúc bước ra cửa, người hầu cầm giật giật áo y, miệng ú ớ.

Vương Uẩn nhìn lại, thấy hấn huơ tay diễn tả: “Vừa rồi có người đến tìm tiểu thư.”

Y nhìn vào trong, từ từ mấp máy môi hỏi không ra tiếng: “Ai?”

“Một quý nhân lạ mặt, đi đến cửa tiểu viện thì quay lại. Tôi thấy người ta không vào nên cũng không bẩm báo, e kinh động công tử và Hoàng tiểu thư.”

Vương Uẩn bất giác mỉm cười, nhưng ánh mắt vẫn lạnh băng.

Gã cầm nghĩ ngợi rồi ra hiệu bảo y khoan đi vội, lấy trong phòng ra một cuốn trục được bôi cẩn thận, đưa cho y.

Vương Uẩn thông dong mở ra xem, thấy bên trong là một bức họa, chỉ có ba mảng mực lem nhem, hình dạng quái dị, chẳng ra hình thù gì cả.

Tên cầm lại ra dấu: “Là vị công tử vừa rồi để lại.”

Vương Uẩn gật đầu, chậm rãi cuộn lại trả cho hấn rồi mấp máy môi: “Qua một canh giờ nữa hãy đưa cho Hoàng tiểu thư. Nói là một người hầu đưa đến.”

Kẻ nọ gật đầu lia lịa, cất bức tranh đi.

“Nếu có người đến nữa thì cứ bảo họ rằng Hoàng tiểu thư bận lo đám cưới, không muốn tiếp khách.” Dứt lời, y vỗ vai gã cầm rồi quay người đi thẳng.

Mùa xuân đến, tuy vẫn còn se lạnh, nhưng tiết trời đã ấm dần lên.

Tường chùng chỉ trong một đêm cỏ non đã nhú ra, xanh mượt trước đình. Song mai vàng vừa nở rộ hôm qua, dưới ánh nắng đã có phần héo úa, cánh hoa vàng mỏng manh qua một đêm đã thẫm lại. Hương mai vàng trong thoang thoảng gần giống hương gỗ đàn, nhưng trong thời tiết này cũng nhạt hẳn đi.

Hoàng Tử Hà bê bàn ra trước đình, ngồi dưới bóng hoa hí hoáy viết lách. Ánh dương chảy tràn trên mình cô ấm sực, thỉnh thoảng lại có vài đóa mai vàng rụng xuống, nhưng cô chẳng để tâm, cứ cầm bút trầm tư mãi.

Chợt bên ngoài vang lên tiếng chân gấp gấp của kẻ hầu, rồi chẳng đợi cô kịp ngẩng lên, đã nghe tiếng Chu Tử Tần oang oang: “Tử Hà, Tử Hà!”

Hoàng Tử Hà gác bút đứng dậy đón khách: “Tử Tần.”

Chu Tử Tần sải bước tiến lại, tay còn ôm một cái rương to, gật đầu lia lịa với cô: “Xách hộ ta với, nặng quá.”

Hoàng Tử Hà cùng gã khiêng cái rương đến dưới hành lang rồi hỏi: “Gì thế này?”

“Đoán xem?” Gã đắc ý mở nắp ra.

Hoàng Tử Hà nhìn kỹ thấy bên trong lồng chông nào tay nào chân nào đầu, tức thì ôm trán hỏi: “Cái gì đây?”

“À, chẳng phải cô sắp thành thân với Vương Uẩn ư? Quà cho cô đây.”

Trông Chu Tử Tần như đứt từng khúc ruột, “Đúng là tiếc quá đi mất? Nhưng dù sao cô cũng sắp thành thân rồi, ta phải đem thứ mình quý nhất tặng cô chứ.” Hoàng Tử Hà ngán ngẩm ngồi xuống ghép những đầu mình chân tay lại. Mấy thứ này cầm vào tay rất nặng vì làm bằng đồng trắng, bên trong rỗng ruột, những chỗ khớp nối đều cử động được, tiện lợi hơn hai người đồng suýt đè bẹp Chu Tử Tần nhiều.

“Cô xem, trên người tổng cộng có ba trăm sáu mươi huyết đạo, cơ thịt kinh mạch đều chạm khắc rõ ràng, còn dùng đồng vàng tạo thành mạch máu và gân nữa.” Nói rồi gã mở mảnh đồng trước bụng mô hình, lần lượt lấy lục phủ ngũ tạng bằng gỗ bên trong ra, “Thế nào? Sống động như thật nhỉ? Ta chính tay đeo gọt tất nhiên là đẹp rồi!”

Hoàng Tử Hà không muốn nhìn thêm nữa: “Cái này... chắc tôi không cần đâu, tôi thuộc làu rồi.”

“Đâu phải cho cô, là cho em bé của cô sau này đấy chứ! Cô nghĩ xem, em bé sau này chào đời sẽ ôm người đồng này cùng chơi cùng ngủ, từ nhỏ đã thông thạo cấu tạo cơ thể như lòng bàn tay, kết hợp với tài phá án của cô và nghiệm thi của ta, lớn lên chẳng phải sẽ thành thần thám lừng danh thiên hạ ư?”

Hoàng Tử Hà cứng họng: “Cảm ơn Tử Tàn đã có lòng...” Nhưng cô vẫn thấy trẻ con nên cười ngượng gồ chơi đùa thì hơn.

“Giữa hai chúng ta cần gì khách sáo chứ!” Chu Tử Tàn tiếc rỏ vỡ ngực.

Hoàng Tử Hà mỉm cười gật đầu, ra hiệu cho người hầu khiêng rương vào phòng. Chu Tử Tàn ngồi vắt vẻo trên lan can, vừa cúi xuống đã thấy tờ giấy trên bàn, liền cầm lên xem. Chỉ thấy bên trên viết:

A Già Thập Niết, lá bùa, cái chết của Ngạc vương, cái chết của cha con họ Trương, sự lạ khi tiên hoàng băng hà, Trần thái phi phát điên.

Gã ngạc nhiên hỏi: “Cái gì đây?”

Hoàng Tử Hà thờ ơ đáp: “Liệt kê những việc tôi tra được ấy mà.”

“Gì cơ? Nhiều thế này á?” Chu Tử Tàn kinh ngạc đọc đi đọc lại, rồi kích động túm lấy vai cô, suýt thì phì cả nước bọt vào mặt, “Mau cho ta biết đi! Xin cô đây, ta muốn biết chân tướng!”

“Không, tôi không thể tiết lộ được!” Hoàng Tử Hà lắc đầu đáp khẽ, “Tử Tàn, vụ này quá mức khủng khiếp, nếu công tử biết thì chẳng khác nào dẫn lửa thiêu thân, chỉ có hại thôi, chẳng được lợi gì đâu.”

Chu Tử Tàn gào lên: “Mặc kệ! Ta nhất định phải biết! Sáng nghe giảng đạo tôi chết cũng cam!”

“Không được.” Hoàng Tử Hà gạt tay Chu Tử Tàn khỏi vai mình, chân thành nhìn gã, “Tử Tàn, tôi không cha không mẹ, cũng chẳng tiếc gì thân. Nhưng công tử còn đầy đủ cha mẹ anh em, nếu xảy ra chuyện, lỡ như liên lụy đến cả họ thì công tử định làm sao?”

Nghe nhắc đến cha mẹ anh em, Chu Tử Tàn ngẩn ra, hồi lâu mới lắp bắp hỏi: “Thực sự... thực sự nghiêm trọng thế ư?”

Hoàng Tử Hà chậm rãi gật đầu nói khẽ: “Đến Quỳ vương còn bị cuốn vào, không bảo vệ nổi mình, công tử có tự tin là thoát được không?”

Chu Tử Tàn hít một hơi khí lạnh, lắc đầu: “Khô... không.”

Cô thở dài, nghĩ ngợi rồi đứng dậy vào trong lấy ra một cuốn trục: “Công tử xem.”

Chu Tử Tàn mở ra xem, thấy trên lớp giấy gai vàng dày dặn được bồi kỹ là ba mảng mực lem nhem, thì kinh ngạc hỏi: “Đây chẳng phải là... ngự bút của tiên đế mà Trương lão bá năm lần bảy lượt nhờ ta tìm ư?”

“Tôi nghĩ, có lẽ nó ở phủ Quỳ nên công tử đến các nha môn đều không tìm thấy.” Chu Tử Tần tròn tròn mắt: “Quỳ vương đưa đến đây à?”

“Ừm, tôi nghĩ chắc là vương gia.” Dứt lời cô lại giơ bức tranh soi lên ánh nắng. Nhưng chẳng ai nhìn ra được dưới màn mực đen thẫm cùng lớp giấy bồi dày dặn, rốt cuộc là gì.

Chu Tử Tần gãi đầu gãi tai: “Dưới ba mảng mực này là gì nhỉ, tò mò quá đây...”

“Chuyện này thì chẳng ngại cho công tử biết.” Hoàng Tử Hà cuộn bức tranh lại, chìa ra trước mặt gã, “Nào, chúng ta đến chỗ công tử, tẩy sạch lớp mực phía trên đi, thử xem bên dưới giấu cái gì.”

“... Cô chẳng đã nói thứ này rất quan trọng, không được hủy hoại ư?” Gã cầm cuốn trục, dè dặt hỏi, “Lần trước ta từng nói rồi thôi, có thể dùng nước cái bó xôi tẩy mấy mảng mực đi, chữ viết bên dưới sẽ hiện ra trong một khoảnh khắc nhưng ngay sau đó sẽ tan biến, không còn dấu vết...”

“Không sao, việc đến nước này, có hủy đi hay không cũng chẳng sao.” Hoàng Tử Hà thở dài, vào phòng lấy áo choàng khoác lên người rồi nói, “Đi nào, chúng ta vén nốt bức màn cuối cùng lên thôi.”

Phật đường trong cung Đại Minh mịt mờ hương khói. Tiếng gõ mõ hòa cùng tiếng tụng niệm, hộp quý đựng xá lợi thấp thoáng sau đèn hoa và kính tràng¹, khói hương bảng lảng khắp nơi, cả điện đường toát lên vẻ trang nghiêm thần thánh.

Vương hoàng hậu bước đến phía sau hoàng đế đang ngồi xếp bằng, uyển chuyển quỳ xuống. Đợi ngài ngự tụng xong quyển kinh, vẫy tịnh thủy một lượt, mới sẽ giọng thưa: “Bệ hạ nghỉ một lát đi. Ba ngày nay bệ hạ chỉ chợp mắt ba bốn canh giờ mỗi đêm ở điện bên, còn lại đều quỳ trước xá lợi cầu khẩn. Cố nhiên bệ hạ thành tâm, nhưng cũng phải giữ sức khỏe mới được, dù sao giờ bệ hạ đang bệnh nhẹ, phật Tổ nhìn thấu thế sự, ắt sẽ thông cảm thôi.”

Hoàng đế đặt quyển kinh trong tay xuống, quay lại thấy ánh mắt hoàng hậu đầy lo lắng thì không nén được tiếng thở dài, gật đầu chìa tay ra.

Hoàng hậu vội đỡ lấy tay hoàng đế, diu ngài đứng lên. Nào ngờ ngài ngự ngồi xếp bằng quá lâu, hai chân tê rần, suýt nữa ngã nhào.

Vương hoàng hậu vội ôm lấy hoàng đế, cả hai cùng ngã xuống bò đoàn, không đến nỗi bị thương. Các tăng lữ xung quanh cũng xúm lại, đỡ hai người dậy.

Hoàng đế nắm tay hoàng hậu than: “Sức khỏe ta... đúng là kém thực...” Chưa nói dứt câu, ngài ngự chột thấy trước mắt tối sầm, liền ôm đầu ngã xuống.

Vương hoàng hậu và đám người bên cạnh hồi hả đỡ lấy, phát hiện sắc mặt hoàng đế tái nhợt, môi tím ngắt, đã ngắt xỉu. Hoàng hậu cuống quýt gọi to: “Truyền ngự y! Mau lên!”

Người hầu cạnh đó hốt hải chạy đến Thái Y Viện.

Vương hoàng hậu ôm lấy hoàng đế, cảm nhận được thân thể ngài ngự đang co giật. Hoàng hậu giật thót mình, mồ hôi vã ra lấm tẩm trên trán, vội cắn môi ép mình định thần rồi từ từ giơ tay lên, với một cây đèn bên cạnh, vạch mi mắt hoàng đế ra soi, thấy ánh mắt đã lạc thần, đồng tử co rút rất chậm.

Thấy vậy, hoàng hậu trợn trừng mắt, mãi tới khi ép mình hít thở được mấy nhịp mới tạm gắng gượng trấn tĩnh lại, để hoàng đế tựa đầu vào cánh tay mình rồi quay ra chậm rãi gọi: “Trường Khánh.” Nữ quan Trường Khánh vâng dạ, cúi đầu đợi hoàng hậu sai bảo.

Đúng lúc này, hoàng đế mơ màng tỉnh lại, yếu ớt nắm lấy tay Vương hoàng hậu, mấp máy môi mấy lần, nhưng giọng nói vừa yếu vừa nhỏ, giữa không khí nhốn nháo trong điện, hoàng hậu nhất thời cũng không nghe rõ.

“Xin bệ hạ... nói thông thả thôi.” Vương hoàng hậu cúi đầu ghé tai hại gần miệng hoàng đế.

Ngài ngự mấp máy môi, khó nhọc rặn ra hai tiếng: “Quỳ vương...” Vương hoàng hậu gật đầu ngẩng lên bảo Trường Khánh: “Triệu Quỳ vương vào cung.”

Song hoàng đế đã túm ngay lấy tay áo hoàng hậu, môi run lên bần bật như ngọn nến trước gió. Ngài ngự không thốt nổi ra tiếng nữa, chỉ có thể mấp máy môi thành khẩu hình: “Giết đi.”

Vương hoàng hậu nhìn khẩu hình hoàng đế, khẽ gật đầu rồi quay lại gọi giật Trường Khánh đang hốt hải đi ra: “Miễn triệu Quỳ vương, người đi nói với Vương thống lĩnh của Ngự Lâm quân triệu Vương trung úy của Thần Sách quân đến đây.”

Điện Hàm Ninh cung Đại Minh nằm ở vạt đất bằng phía Tây hồ Thái Dịch.

Vương Tông Thực cùng Vương Uẩn đến nơi thì mặt trời đã xế. Nữ quan Trường Linh đợi họ trước điện, vừa trông thấy liền dẫn họ vào nội điện.

Vương hoàng hậu đang ngồi bên giường, hai tay nắm chặt tay phải hoàng đế, vẻ mặt thần thờ. Nghe Trường Linh thưa, hoàng hậu mới quay sang nhìn họ rồi giơ tay chặm khóe mắt: “Mình rỗng không được khỏe.”

Vương Tông Thực bước đến bên giường, thấy sắc mặt hoàng đế vàng vọt, thần trí mơ màng, bèn cúi xuống gọi: “Bệ hạ.”

Hoàng đế chỉ chớp mắt, tỏ ý đã nghe thấy.

Vương Tông Thực nhìn sang Vương hoàng hậu, thấy hoàng hậu đã định thần lại, dừng dung ra lệnh: “Bệ hạ có chỉ, triệu Quý vương vào cung rồi giết.”

Vương Uẩn biến sắc, bất giác dậm bước lên một bước, nhìn về phía hoàng đế.

Song Vương Tông Thực đã dứt hai tay vào tay áo, thong dong đáp: “Cũng phải, đáng lẽ chúng ta nên giết y từ mười mấy năm trước rồi.”

Vương hoàng hậu nắm chặt tay hoàng đế, chậm rãi nói: “Giờ nhân cái chết của Ngạc vương, ta có thể danh chính ngôn thuận giết Quý vương. Có điều kẻ này không dễ giết.”

Ánh mắt hoàng đế chuyển hướng sang Vương Tông Thực.

“Gần đây A Già Thập Niết lại vừa đẻ trứng, bấy nhiêu trứng cá, có ban cho Quý vương một hai quả, cũng coi như y được hưởng hoàng ân.” Vương Tông Thực nhíu mày ngẫm nghĩ, “Nhưng làm việc phải chính danh, bệ hạ là người nhân đức, muốn xử lý một người cũng nên quang minh lỗi lạc. Theo nô tài thấy, bệ hạ có thể mượn việc cốt Phật tuyên cáo tội ác của Quý vương, để thiên hạ đều biết y đáng giết, nhất định phải giết.”

Khóe môi hoàng đế hơi động đậy, nhếch lên thành một đường cong.

Trong gian điện lờ mờ tranh tối tranh sáng, nét mặt ấy lại càng thêm hung ác đáng sợ.

Vương hoàng hậu nãy giờ nắm chặt tay ngài ngự, trông thấy nụ cười quái dị ấy bất giác hơi lỏng tay ra, nhưng lập tức siết chặt lại ngay, quay sang hỏi Vương Uẩn: “Giờ trong cung có bao nhiêu Ngự Lâm quân?”

Vương Uẩn ngẩn ra giây lát mới đáp: “Hôm nay riêng số đang làm nhiệm vụ ở các cung là hơn năm trăm hai mươi người, nếu âm thầm điều động nhân mã vào cung, chắc phải đến lúc đổi ca giữa giờ Dậu và giờ Mão mới có thể điều thêm ba bốn trăm, nhiều hơn sợ sẽ bị binh mã các ty khác phát hiện ra, tiếp đến Quý vương sẽ nghe ngóng được.”

“Nói vậy là chưa đến ngàn người. Nếu Quý vương không đề phòng thì còn tạm được, nhưng nếu có phòng bị e rằng không đủ.” Vương hoàng hậu nhíu mày.

Vương Tông Thực thản nhiên: “Chẳng sao cả. Khi nào Quỳ vương vào cung, chúng ta sẽ lập tức điều Thần Sách quân đến, tới lúc đó dù y phát hiện ra thì cũng đã muộn. Chỉ cần lừa được y vào cung, còn sợ y mọc cánh bay mất hay sao?”

Vương Uẩn đứng lặng phía sau, im lìm nhìn ba người trước mặt, mím môi lại.

Y nhớ đến lời hứa với Hoàng Tử Hà, cô đã nhận lời ở bên y suốt kiếp, còn y cũng nói sẽ giúp cô cứu Quỳ vương.

Giờ đây cô đã thử xong áo cưới, chuẩn bị cùng y về Thục.

Vậy mà y lại chuẩn bị giết Quỳ vương Lý Thư Bạch.

Lòng y lạnh buốt, đầu ong lên. Một câu hỏi cứ liên tục lặp đi lặp lại trong tâm trí: làm sao bây giờ, phải làm sao đây?

Sau khi giết Quỳ vương, phải làm sao để giấu cô, không cho cô biết chính mình đã sát hại Quỳ vương? Làm sao giấu nổi cô? Cô là Hoàng Tử Hà, chỉ thoáng nhìn là thấu suốt tâm tư y. Dù y giấu được một lúc nhưng hễ Quỳ vương chết đi, cả thiên hạ ắt sẽ biết, y làm sao giấu được cô suốt đời?

Trong một sát na, mồ hôi lạnh bỗng túa ra khắp người. Y sợ hãi, dù Quỳ vương có chết hay không thì y cũng đã bị chọn dự vào âm mưu này, từ nay buộc phải phản bội lại Hoàng Tử Hà, giữa hai người họ, cũng không còn cơ hội nữa.

Dường như Vương Tông Thực nhận ra thái độ bất ổn của Vương Uẩn, bèn vỗ nhẹ lên lưng y.

Vương Uẩn giật thót mình, chợt hiểu ra hiện giờ hoàng đế đang hấp hối, vận mệnh mấy chục năm tiếp theo của nhà họ Vương đều đặt cả vào đây, bản thân y sao có thể phân tâm vì chuyện khác?

Nghĩ vậy, y miễn cưỡng trấn tĩnh lại, gạt bỏ mọi tạp niệm khỏi tâm trí, chăm chăm nhìn hoàng đế.

Chỉ thấy Vương hoàng hậu định thần lại, cúi xuống khẽ hỏi: “Bệ hạ có dặn dò gì thái tử không?”

Nghe hoàng hậu nhắc đến hai chữ thái tử, hơi thở hoàng đế bỗng nặng nề hẳn, chăm chăm nhìn hoàng hậu hồi lâu rồi lại quay sang Vương Tông Thực, ú ớ trong họng mãi mới nặn ra được hai chữ: “Nghiêm nhi...”

Vương hoàng hậu nhận ra ngay hoàng đế không tin tưởng mình. Tuy thái tử Lý Nghiễm do hoàng hậu nuôi lớn nhưng trước đây bà ta là chị em với Huệ An

hoàng hậu, còn giờ đã bị vạch trần thân phận, bản thân chỉ là người ngoài, không dính dáng gì đến nhà họ Vương, quan hệ với thái tử cũng không còn thân mật như xưa nữa.

Hoàng hậu nắm chặt lấy tay hoàng đế, quỳ xuống bên giường nghẹn ngào thưa: “Bệ hạ yên tâm, Nghiễm nhi là con trai của chị thiếp, trong triều ai ai cũng biết. Lại đã được lập làm thái tử, còn lớn hơn Kiệt nhi của thiếp năm tuổi, dĩ nhiên hợp kế thừa đại thống hơn. Huống hồ mẹ của Nghiễm nhi là con gái trưởng nhà họ Vương, chỉ cần nhà họ Vương còn trong triều, Nghiễm nhi ắt sẽ yên ổn đăng cơ.”

Vương Tông Thực thấy vậy cũng gật đầu: “Bệ hạ yên tâm, thái tử là con trai duy nhất của Huệ An hoàng hậu, cũng là con trưởng của bệ hạ, bọn lão nô nhất định sẽ dốc hết sức phù trợ ấu chúa.”

Bấy giờ hoàng đế mới thở phào, đưa mắt nhìn Vương hoàng hậu, hơi thở lại dồn dập hẳn lên.

Vương hoàng hậu không hiểu ý, bèn ghé lại gần hỏi nhỏ: “Bệ hạ còn gì căn dặn không?” Hoàng đế chăm chú nhìn hoàng hậu, ngắm dung nhan lộng lẫy như mẫu đơn hồi lâu rồi nhắm nghiền mắt lại, chậm rãi lắc đầu.

Vương Uẩn dong ngựa chạy thẳng đến phường Vĩnh Xương, lòng nặng trĩu tâm sự.

Trường An đã đến giờ giới nghiêm, các nhà lạng phắc như tờ, chỉ có tiếng vó ngựa lộp cộp của y vang vọng trên đường.

Y ghì cương ngẩng lên nhìn về phía cuối trời, thấy mảnh trăng hạ huyền cong cong như lưỡi câu đỏ quạch giữa nền trời lam thẫm hệt một vết thương rỉ máu, cảm giác gió đêm thốc vào người lạnh cóng.

Cả nhà họ Vương im phăng phắc, chỉ có ánh đèn lẻ loi trong phòng Hoàng Tử Hà. Y gõ cửa gọi: “Tử Hà, đã đi nghỉ chưa?”

“Chưa, Uẩn Chi đợi một lát.” Bên trong vang lên tiếng Hoàng Tử Hà trở dậy, sau đó cánh cửa mở ra. Thấy cô ăn mặc chỉnh tề, đầu tóc gọn gàng, rõ ràng là chưa đi ngủ, y bèn hỏi: “Sao cô chưa ngủ?”

“Sáng mai theo Uẩn Chi về Thục rồi, giờ phải kiểm lại đồ đạc. Cứ ngỡ mình không có nhiều đồ, nhưng dọn dẹp lại mới thấy rất nhiều thứ không bỏ đi được.”

Vương Uẩn ngó vào trong, thấy hai ba gói bọc mở toang trên bàn, bên trong đầy quần áo và các thứ linh tinh, nhưng không có cuốn trục kia.

Vương Uẩn thoáng phân vân, nhưng cũng không hỏi, chỉ nói: “Ta định đến báo với cô, e rằng mai không về Thục được.”

Hoàng Tử Hà ngạc nhiên: “Trong cung xảy ra chuyện ư?”

“Không... không phải.” Vương Uẩn vội lắc đầu, “Chỉ là ngày mai phải đưa xá lợi Phật từ cung tới các chùa miếu thờ phụng, e rằng sẽ rất hỗn loạn. Ta không cách nào thoát thân được.”

Hoàng Tử Hà nhìn kỹ nụ cười gượng gạo của y, rồi ngoái đầu nhìn ra mảnh trăng chênh chếch cuối trời, không đáp.

Thấy vậy, Vương Uẩn ngập ngừng: “Ta... còn có chút việc phải trở vào cung ngay...”

“Liên quan đến Quý vương đúng không?” Hoàng Tử Hà thản nhiên hỏi thẳng.

Vương Uẩn sững người, buột miệng hỏi lại: “Gì cơ?”

“Không có gì, thuận miệng hỏi thôi. Tôi nghe ngoài phố đồn rằng Quý vương đã rời khỏi Tông Chính Tự, còn chủ trì nghi thức rước cốt Phật nên nghĩ rằng quá nửa đêm thế này mà Uẩn Chi còn bận bịu, chẳng biết có phải có liên quan tới Quý vương không.”

Vương Uẩn nhíu mày, phủ nhận theo phản xạ: “Không, chẳng liên quan gì cả.”

Hoàng Tử Hà nhìn y mỉm cười không nói.

Bấy giờ y mới nhận ra mình thất thố, lập tức giải thích: “Thực ra ta nghĩ ta mới là vị hôn phu của cô, cô nên quan tâm tới ta mới phải, bằng không ta lại ghen đó.”

Nghe y pha trò, Hoàng Tử Hà bất giác cúi đầu đáp: “Vâng...”

“Không có gì, ta chỉ đùa thôi. Nhìn cô áy náy kia.” Vương Uẩn nhẹ nhàng nắm lấy tay cô, “Mấy hôm nay ngoài đường râm rộ rước cốt Phật, e rằng có người nhân lúc hỗn loạn gây chuyện, cô cứ ở nhà nghỉ ngơi thì hơn.”

“Vâng.” Cô ngoan ngoãn vâng dạ, để yên cho y nắm tay.

Thái độ ngoan ngoãn ấy khiến Vương Uẩn xao xuyến, tựa hồ đóa hồng gai góc cuối cùng đã bị cắt xuống, bỏ hết gai nhọn, nâng niu trong bình pha lê. Cũng như Hoàng Tử Hà bây giờ khó khăn lắm mới trở thành người con gái yếu đuối mà nhu thuận, yên lặng đứng trước mặt y.

Bỗng nhiên, y lại thềm lầy làm may mắn, nhủ bụng có lẽ cô sẽ không biết. Có lẽ giờ đây mất đi cha mẹ, mất cả sự che chở của Quý vương, cô đã biết mưa gió cuộc đời đáng sợ nhường nào, nên mới từ bỏ mọi thứ trong quá khứ, gạt mấy vụ án và thi thể sang một bên, chọn lầy con đường bình an yên ổn, cùng mình sánh bước.

Có lẽ cô sẽ giả câm giả điếc trước mọi chuyện bên ngoài, làm một người phụ nữ bình thường giúp chồng dạy con, cửa lớn không ra cửa nhỏ không lại, chẳng quan tâm thay triều đổi đại, thậm chí chủ cũ xảy ra chuyện cũng chẳng rầu rĩ quá nhiều.

Tiền Vương Uẩn rời khỏi cửa, Hoàng Tử Hà còn đứng lạng giữa đêm tối một lúc lâu.

Đi đến đầu ngõ, Vương Uẩn ngoái lại, thấy cô mặc chiếc áo màu nhạt, đứng giữa đêm khuya, màn đêm mờ mịt che mờ dáng dấp cô, chỉ thấp thoáng chiếc bóng nhạt nhòa, như khoảng trắng duy nhất giữa cả thế gian bị bóng đêm bao phủ.

Trái tim trong ngực bỗng đập rộn lên, khao khát muốn chạy đến ôm chầm lấy cô thành linh dâng lên không sao kìm nén được.

Nhưng cuối cùng y vẫn nén xuống, quay đầu ngựa đi thẳng.

Mọi chuyện liên quan đến cô bao năm nay tuôn chảy qua lòng y như suối. Từ khi hiểu chuyện đã biết mình có một cô vợ chưa cưới; đến năm mười bốn mười lăm, lần đầu tiên nghe sự tích về cô; mười sáu tuổi lần đầu trông thấy cô, gương mặt nhìn nghiêng đẹp mê hồn, không kém gì những đóa lẵng tiêu bên cạnh; mười chín tuổi, được tin cô vì một gã đàn ông khác mà đầu độc giết cả nhà, vừa nhục nhã vừa căm hận; mùa xuân năm ngoái gặp lại, dù cô cải trang thành tiểu hoạn quan, song chỉ trong nháy mắt, y đã dung hòa được dáng dấp cô với bóng hình trong ký ức...

Đến giờ, cô đã yêu một người, rồi lại yêu thêm một người nữa, nhưng chẳng hề yêu y.

Người có tư cách được cô yêu nhất trên đời, vậy mà chưa bao giờ giành được trái tim cô.

Băng qua phố phường im lìm trong đêm, nhìn lên mảnh trăng tàn đỏ quạch giữa trời, bất chợt, Vương Uẩn nảy ra một ý.

Có lẽ chỉ khi nào Quý vương chết, mình mới có cơ hội.

Ý nghĩ này vừa nảy sinh, y bất giác ghì cương thật mạnh, như không dám tin. Song ngay sau đó, tim y bỗng đập rộn lên, Vương Uẩn hít một hơi thật sâu,

ngước nhìn mảnh trăng trên trời, khóe môi nhếch lên thành một nụ cười. Y trầm nghĩ, có lẽ vẻ mặt mình bây giờ cũng giống hệt nụ cười hung ác lúc trước của hoàng đế.

Nhưng thế thì có sao? Từ nay về sau, trên đời này, không còn kẻ trong lòng cô nữa.

“Tử Hà, đừng trách ta. Ta làm theo lệnh, cũng chẳng có cách nào khác.” Y thở hắt ra một hơi dài, giục ngựa chạy thẳng về phía cung Đại Minh. Dưới bầu trời sao, chỉ thấy môi y mấp máy lẩm bẫm. Tất cả âm thanh còn chưa ra khỏi miệng, đã tan theo gió đêm: “Bất luận ra sao, từ mai trở đi, cô chỉ còn lựa chọn duy nhất là ta thôi.”

Ghi chú:

1. Cột đá khắc kinh Phật.